

Số: 185 /TB-CCTHADS

Thị xã Kỳ Anh, ngày 16 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Quyết định số 79/2023/QĐST-DS ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định về việc ủy thác thi hành án số 53/QĐ-CCTHADS ngày 17/01/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 112/QĐ-CCTHADS ngày 23/01/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ biên bản về việc tự nguyện bàn giao tài sản để thi hành án ngày 17/5/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Biên bản về việc không thỏa thuận được về giá tài sản ngày 17/5/2024 của ông Trần Viết Bằng và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;

Căn cứ Biên bản về việc không thỏa thuận được về lựa chọn tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá tài sản ngày 17/5/2024 của ông Trần Viết Bằng và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;

Căn cứ Kết quả thẩm định giá theo chứng thư thẩm định giá số 02428927-PD/CT ngày 18/6/2024 của Công ty cổ phần giám định và thẩm định giá Phương Đông;

Căn cứ Công văn ngày 01/7/2024 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;

Căn cứ Biên bản về việc giải quyết việc thi hành án ngày 05/7/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh với ông Trần Viết Bằng.

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản là: **Công ty Đấu giá hợp danh Minh Nhật**

Địa chỉ: số 40, đường Đặng Dung, phường Tân Giang, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản thi hành án như sau:

Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 190, tờ bản đồ số 27, địa chỉ thửa đất tại tổ dân phố Hoàn Nam, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; diện tích 2211,0m² (trong đó: đất ở tại đô thị 900,0m², đất trồng cây lâu năm 1311,0m²); hình thức sử dụng: sử dụng riêng; thời hạn sử dụng: đất ở tại đô thị lâu dài, đất trồng cây lâu năm sử dụng đến ngày 15/10/2043.

Thửa đất đã được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Tĩnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ĐĐ 535310, số vào sổ cấp GCN: CS 01052 ngày 04/01/2022 mang tên ông Hồ Phi Liêm và bà Mai Thị Thuần (đã chuyển nhượng cho ông Trần Viết Bằng ngày 14/01/2022).

Thửa đất có tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp đất của ông Lương, dài 67m.
- Phía Nam giáp đường giao thông, dài 67m.
- Phía Đông giáp đất bà Thu, dài 33m.
- Phía Tây giáp đường giao thông, dài 33m.

Giá trị tài sản: 5.793.692.000 đồng (Năm tỷ, bảy trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng)

Vậy, thông báo để Công ty Đấu giá hợp danh Minh Nhật biết./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công ty ĐGHD Minh Nhật;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Hồng Nam

Thị xã Kỳ Anh, ngày 16 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá hợp danh Minh Nhật
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá được lựa chọn: 87 điểm
- Tổ chức đấu giá bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối: Không

2. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Công ty Đấu giá hợp danh Minh Nhật
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11
1,1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6	6
1,2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8
2,1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4	4
2,2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1	
5	Cơ sở lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4	4



4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công tác khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4	4
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3	3
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45	33
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng).</i>	6	3
1,1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2	
1,2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3	3
1,3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4	
1,4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5	
1,5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6	
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i>	18	10
2,1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10	10
2,2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12	
2,3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14	
2,4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16	
2,5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18	

3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5	5
3,1	Dưới 03 năm	3	
3,2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4	
3,3	Từ 05 năm trở lên	5	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3	2
4,1	01 đấu giá viên	1	
4,2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2	2
4,3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3	
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)	4	4
5,1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2	
5,2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3	
5,3	Từ 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5	5
6,1	Dưới 50 triệu đồng	2	
6,2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3	
6,3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4	
6,4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động.	3	3
7,1	Dưới 03 nhân viên (trường hợp không có nhân viên nào)	2	



7,2	Từ 03 nhân viên trở lên	3	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.	1	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5	5
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính.	3	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính).	4	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính).	5	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.	5	5
	Đã có ít nhất 5 năm kinh nghiệm hoạt động đấu giá trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	5	5
TỔNG ĐIỂM		100	87
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá do Bộ Tư pháp công bố.	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.	Không đủ điều kiện	



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Hồng Nam